TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **62**/2019/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 60/2019/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Bà **Lê Thị Ch**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số A, đường C, khu dân cư M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông **Trịnh Công V**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số E, đường H, ấp C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V kết hôn vào năm 1999. Ông, bà có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện P (nay là thị trấn L, huyện T), tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/11/1999. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2001 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp nhau về quan điểm sống. Từ đó không thể hàn gắn với nhau được nên ông, bà đã sống ly thân từ năm 2001 cho đến nay. Nay bà Ch và ông V yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà. Xét thấy, bà Ch và ông V đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, đó là không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không sống chung với nhau; làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích của hôn nhân cũng không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V có một người con chung là cháu Trịnh Phương D (nữ), sinh ngày

16/12/2000 đã trưởng thành và có việc làm ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đều tự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đồng ý chịu là 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông, bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đều thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Cháu Trịnh Phương D (nữ), sinh ngày 16/12/2000 đã trưởng thành và có việc làm ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V đều tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ch và ông Trịnh Công V mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí do bà Ch và ông V đã nộp theo các biên lai thu số 0007712 và 0007713 cùng ngày 13/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bà Ch và ông V đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- UBND thị trấn L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan